

Số: 01/2023/QĐST-HNGĐ

Tân Phước, ngày 04 tháng 01 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC, TỈNH TIỀN GIANG.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khanh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn Tân

Ông Huỳnh Tấn Trãi

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các 51, 53, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 185/2022/TLST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án và thỏa thuận là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị Mỹ N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp B, xã Đ, huyện C, tỉnh T.

Bị đơn: Anh Phạm Thái P, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh T.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 - Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Mỹ N và anh Phạm Thái P.

2.2- Về án phí:

- Chị Trương Thị Mỹ N tự nguyện chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị N đã nộp 300.000đồng theo biên

lai thu số 0003263 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xem như chỉ N thi hành xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi Cục THADS huyện Tân Phước;
- UBND xã T;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Chí Khanh**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TÂN PHƯỚC  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:...../2023/DSST-QĐ

Tân Phước, ngày 04 tháng 01 năm 2023

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHƯỚC**

*Thẩm phán chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Chí Khanh

*Các hội thẩm nhân dân:* Ông Trương Văn Tân

Ông Huỳnh Tấn Trãi

Vào hồi... giờ ...ngày 04 tháng 01 năm 2023, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án Hôn nhân gia đình đã thụ lý số 185/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp “xin ly hôn”, giữa:

*Nguyên đơn:* Chị **Phạm Lê Anh Thư**, sinh năm 2000

Địa chỉ: Ấp 2, xã An Thái Trung, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

*Bị đơn:* Anh **Nguyễn Thanh Linh**, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp 1, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

Sau khi xem xét các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên Tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của những người tham gia tố tụng tại phiên Tòa. Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

**I/ Về quan hệ pháp luật tranh chấp:**

Tranh chấp “xin ly hôn”

Kết quả biểu quyết 3/3.

**II/ Về thẩm quyền Tòa án và điều luật áp dụng:**

- Vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Phước theo qui định tại Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Điều luật áp dụng:

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các 51, 53, 55, 57 của Luật hôn nhân và gia đình.

Kết quả biểu quyết 3/3.

**III/ Về nội dung:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Chị **Trương Thị Mỹ Nương**, sinh năm 1985.

Địa chỉ: ấp Bắc A, xã Diêm Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

*Bị đơn:* Anh **Phạm Thái Phong**, sinh năm 1984

Địa chỉ: ấp 1, xã Tân Lập 1, huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 - Về quan hệ hôn nhân:

Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị Mỹ Nương và anh Phạm Thái Phong.

2.2- Về án phí:

- Chị Trương Thị Mỹ Nương tự nguyện chịu 300.000đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Nương đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu số 0003263 ngày 07/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phước, tỉnh Tiền Giang, xem như chị Nương thi hành xong tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Kết quả biểu quyết 3/3.**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Tân Phước;
- Chi cục THADS huyện Tân Phước;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Thanh Liêm**











**Các Hội thẩm nhân dân**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**



